TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày: 07-01-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Dá.

2. Ông Nguyễn Thành Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) K.**

Địa chỉ trụ sở: Số X Phạm Hồng T, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Tuấn A** – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đoàn Văn H**, sinh năm 1973 – Giám Đốc Ngân hàng TMCP K – PGD Thạnh T.

Địa chỉ: Số Z Quốc Lộ N, ấp Y, thị trấn Phú L, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền ngày 29/5/2019.

2. Bị đơn: Ông **Sơn Hoàng V**, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp số M, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Sơn D** (vắng mặt);

3.2. Bà **Đinh Thị Kim L** (vắng mặt);

3.3. Ông **Sơn C** (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Giồng C, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Sơn D là người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị Kim L và ông Sơn C theo văn bản ủy quyền được chứng thực ngày 10/11/2020 – ông D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.4. Bà **Lý Thị T** (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp số M, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/5/2019 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K và tại Tòa án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đoàn Văn H trình bày:

Ngày 23/8/2016 Ngân hàng TMCP K – PGD Thạnh T (gọi tắt ngân hàng) có ký với ông Sơn Hoàng V hợp đồng tín dụng số 005/16/HĐTD/2102-5960, cho ông V vay số tiền 300.000.000 đồng, mục đích vay mua bán ô tô con và sửa chữa xe, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày ký nhận nợ lần đầu, lãi suất 11,61%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, phạt chậm nộp lãi trong hạn 0,05%/ngày. Để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng nêu trên ông V còn ký với ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 005/16/HĐTC-BĐS/2102-5960 ngày 23/8/2016, được UBND xã Châu H chứng thực ngày 23/8/2016 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh T theo đúng quy định, ông V thế chấp tài sản diện tích 14.436m^2 thửa 85, TBĐ số 10, đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp Kinh N, xã Châu H, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Tuy nhiên, quá trình vay vốn ông V chỉ trả được nợ lãi và đã vi phạm hợp đồng, Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở và ông V cam kết nhưng không thực hiện đúng cam kết. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 07/01/2021 tổng cộng là 517.103.083 đồng, trong đó nợ gốc 300.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 86.826.300 đồng, phạt chậm trả 39.422.083 đồng, tiền lãi quá hạn 90.854.700 đồng. Ngoài ra, yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đến ngày thanh toán xong nợ. Trường hợp bị đơn không trả được nợ, yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tại phiên tòa nguyên đơn rút lại đối với yêu cầu lãi phạt chậm trả 39.422.083 đồng.

Bị đơn ông Sơn Hoàng V vắng mặt, không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn D, bà Đinh Thị Kim L và ông Sơn C, trong đó ông D là người đại diện ủy quyền của bà L, ông C, quá trình tham gia vụ án tại Tòa án có lời trình bày:

Ông và bà Đinh Thị Kim L là cha mẹ ruột của bị đơn V, Sơn C là anh ruột của bị đơn V, còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T là vợ của bị đơn V; Hiện nay ông V đã bỏ địa phương đi đâu gia đình không rõ. Đối với yêu cầu

khởi kiện của Ngân hàng liên quan đến phần tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa 901 (nay là thửa 85) diện tích 14.436m^2 đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp Kinh N, xã Châu H, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng có nguồn gốc của vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của bị đơn V và trực tiếp canh tác từ năm 2011 đến nay nhưng chưa làm thủ tục tách quyền sử dụng đất, do đó bị đơn V đi làm giấy tờ để thế chấp cho Ngân hàng là không đúng. Nay ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp ông cũng không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị T có lời trình bày:

Bà là vợ của ông Sơn Hoàng V nhưng đã ly hôn từ năm 2015 và quyết định ly hôn đã có hiệu lực pháp luật. Hiện bà cũng không liên lạc được với ông Sơn Hoàng V. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng bà không có yêu cầu hay ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật. Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Sơn Hoàng V có nơi cư trú cuối cùng tại ấp số M, thị trấn Hưng L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Tại phiên tòa bị đơn ông V vắng mặt không lý do, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông D, bà L, ông C và bà T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, phiên tòa đã mở lần 02, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng nêu trên.

[1.2] Tại các biên bản tống đạt, niêm yết của Tòa án, chính quyền địa phương xác định ông V đã bỏ địa phương đi nơi khác làm ăn, không rõ địa chỉ hiện nay. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật. Ông V là người có nghĩa vụ trong các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng, đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới, căn cứ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự xác định ông V cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa

vụ đối với người khởi kiện. Ông V cố tình vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải được, việc vắng mặt đồng nghĩa với việc đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của đương sự trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại một phần khởi kiện đối với yêu cầu lãi phạt chậm trả 39.422.083 đồng. Xét yêu cầu rút một phần nội dung khởi kiện của đại diện nguyên đơn là tự nguyện, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

[2] Về nội dung vụ án, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Ngân hàng TMCP K cho ông Sơn Hoàng V vay số tiền 300.000.000 đồng thông qua Hợp đồng tín dụng số 005/16/HĐTD/2102-5960 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 001/16/GNN/2102-5960 cùng ngày 23/8/2016, thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày 23/8/2016, đến hạn ngày 23/8/2021. Mục đích vay để mua xe ô tô con và sửa chữa xe. Quá trình thực hiện hợp đồng ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 9 trong hợp đồng và vi phạm quy định pháp luật tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V trả nợ gốc và nợ lãi là có căn cứ. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm, ông V còn nợ Ngân hàng TMCP K tổng số tiền 477.681.000 đồng, trong đó nợ gốc 300.000.000 đồng, lãi trong hạn 86.826.300 đồng và lãi quá hạn 90.854.700 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 07/01/2021 là 477.681.000 đồng. Ngoài ra, buộc ông V tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 08/01/2021 đến ngày thanh toán xong nợ.

[2.2] Đối với việc Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, Hội đồng xét xử nhận thấy, để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho khoản vay nêu trên, ông V đã thế chấp tài sản đảm bảo là diện tích đất 14.436m^2 thửa 85, TBĐ số 10, đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp Kinh N, xã Châu H, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 005/16/HĐTC-BĐS/2102-5960 ngày 23/8/2016, được UBND xã Châu H chứng thực ngày 23/8/2016 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thạnh T, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 042282 (số vào sổ CS04049) do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/6/2016 cho ông Sơn Hoàng V đứng tên quyền sử dụng. Tòa án đã tiến hành thẩm định tài sản thế chấp và hiện tại ông Sơn D là cha ruột ông V đang trực tiếp sử dụng đất, ông D trình bày đất có nguồn gốc của vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của bị đơn ông V và trực tiếp canh tác từ năm 2011 đến nay nhưng chưa làm thủ tục tách quyền sử dụng đất. Xét thấy, việc ông D đang sử dụng, quản lý tài sản mà ông V đã thế chấp cho Ngân hàng là không phù hợp quy định của pháp luật. Còn với hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng với ông V ký kết với nhau đã được đăng ký thế chấp tại chi nhánh Văn phòng đăng

ký đất đai huyện Thạnh T, đã đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ. Trường hợp ông V không thanh toán hoặc thanh toán không đủ nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí thẩm định 550.000 đồng: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông V phải chịu số tiền này, sau khi bị đơn nộp xong hoàn trả toàn bộ cho nguyên đơn, do nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền nộp dư 950.000 đồng nhận tại Tòa án.

[5] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thạnh Trị là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468, 299, 317, 318, 319, 320, 324 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K. Buộc bị đơn ông Sơn Hoàng V có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vốn vay 300.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 07/01/2021 gồm lãi trong hạn 86.826.300 đồng và lãi quá hạn 90.854.700 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 477.681.000 đồng (bốn trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi mốt đồng).

Ông Sơn Hoàng V còn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/01/2021 theo mức lãi suất đã thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng số 005/16/HĐTD/2102-5960 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 001/16/GNN/2102-5960 cùng ngày 23/8/2016 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp ông Sơn Hoàng V không thực nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 005/16/HĐTC-BĐS/2102-5960 ngày 23/8/2016.

Khi xử lý tài sản thế chấp người đang quản lý, sử dụng tài sản có nghĩa vụ bàn giao tài sản cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

2. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Sơn Hoàng V trả tiền lãi phạt chậm trả 39.422.083 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn Sơn Hoàng V có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 23.107.240 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.840.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008217 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Sơn Hoàng V có nghĩa vụ nộp tiền chi phí thẩm định 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng), sau khi ông V nộp xong thì hoàn trả toàn bộ cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K do nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tiền tạm ứng chi phí thẩm định nộp dư 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng) nhận tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Nghiệp